Mộng và Thực qua hai bài thơ Xuân Hiểu (Buổi sáng mùa Xuân)

ISSN: 2734-9195 10:05 04/03/2026

Người đọc không biết nhà thơ đang nghĩ gì, nhưng có thể cảm nhận được trạng thái tự do và tâm trạng an nhiên tự tại của vị thiền sư trước khung cảnh thiên nhiên đầy năng lượng tích cực của buổi sáng mùa xuân.

Lời ngỏ:

“**Trần Nhân Tông** là một vị vua anh hùng đã lãnh đạo toàn dân hai lần kháng chiến chống Nguyên thắng lợi.

“Theo truyền thống gia đình, Trần Nhân Tông cũng say mê nghiên cứu đạo Phật và là vị tổ đầu tiên sáng lập ra phái thiền Trúc Lâm Việt Nam với những nét riêng phù hợp với tinh thần truyền thống của dân tộc.

“Trần Nhân Tông còn là một nhà thơ xuất sắc của thế kỷ XIII” (1)

Giới thiệu bài thơ Xuân hiểu (Buổi sáng mùa xuân) của Phật hoàng - nhà thơ Trần Nhân Tông, qua cái nhìn so sánh đối chiếu với bài thơ Xuân hiểu của nhà thơ Mạnh Hạo Nhiên, Trung Hoa để qua sự tương phản giữa thơ đạo và thơ đời mà có thể trực nhận sâu sắc hơn nội dung ý nghĩa bài thơ Xuân hiểu và thiền ý của vị Sơ tổ Thiền phái Trúc Lâm Trần Nhân Tông.



Ảnh được tạo bởi AI

Có một sự trùng hợp về đề tựa và thể thơ ngũ ngôn tứ tuyệt của 2 bài thơ chữ Hán, xuất hiện cách nhau hơn 500 năm trên thi đàn.

Bài thơ xuất hiện trước là Xuân hiểu của Mạnh Hạo Nhiên (689 - 740) thời thịnh Đường. Bài thứ hai là Xuân hiểu của Phật hoàng Trần Nhân Tông (1258 - 1308).

Giống nhau về hình thức, đều tả cảnh một buổi sáng sớm mùa xuân, nhưng nội dung ý nghĩa hai bài thơ thể hiện hai cách nhìn khác nhau: mộng và thực trước cuộc đời.

Xuân hiểu của Mạnh Hạo Nhiên:

Nguyên tác: 春 曉/春 眠 不 覺 曉 /處 處 聞 啼 鳥 /夜 來 風 雨 聲 /花 落 知 多 少

Phiên âm: Xuân hiểu/Xuân miên bất giác hiểu/ Xứ xứ văn đề điểu/Dạ lai phong vũ thanh/Hoa lạc tri đa thiểu.

Tạm dịch:

Buổi sáng mùa xuân

Giấc xuân chưa tỉnh sớm

Nghe khắp chốn chim kêu

Đêm qua tiếng mưa gió

Hoa rụng ít hay nhiều!

Nội dung bài thơ cho thấy tác giả là người có tâm hồn nhạy cảm, có phong thái thanh cao của một nhà thơ yêu thiên nhiên, cảm xúc được với tiếng chim nháo nhác gọi đàn buổi sớm, rồi suy tư về cảnh hoa rụng trong đêm mưa gió, dẫn người đọc liên tưởng đến sự bất an và mong manh, ngắn ngủi của kiếp người. Bài thơ đã thể hiện được tấm lòng bi mẫn của tác giả trước những đổi thay mất mát của vạn vật và con người.

Đây là bài thơ được nhiều người yêu thích, trong khoảng 40 bài thơ được lưu truyền của Mạnh Hạo Nhiên (thivien.net.manhhaonhien). Có thể người ta thích vì đồng cảm với ông, vì có chung cách nhìn với cuộc đời.

Riêng bản thân Mạnh Hạo Nhiên có nỗi ưu tư lớn vì học rộng mà thi không đỗ đạt, rồi khi được tiến cử với vua, lại không lọt được vào mắt xanh của Hoàng đế Đường Minh Hoàng. Mộng công danh không thành, chí làm trai chẳng toại, là nỗi sầu tư dai dẳng ám ảnh cả cuộc đời ông:

- "...Muốn qua thuyền vắng nghẹn đường/Ở dưng thời trị thẹn thuồng mày râu..." (Vọng Động Đình hồ tặng Trương Thừa tướng -Thơ Mạnh Hạo Nhiên. Dịch giả Trần Trọng Kim).

- "Cửa Bắc thôi dâng sách / Non Nam trở lại nhà / Bất tài vua cũng bỏ / Nhiều bệnh bạn đều xa..." (Tuổi già về núi Chung Nam-Thơ Mạnh Hạo Nhiên. Bản dịch Langxettu).

Trên bước lãng du tìm cơ hội công danh, ông đã đến bến Tầm Dương dưới chân núi Lư Sơn một trung tâm Phật giáo nổi tiếng nơi đại sư Tuệ Viễn thành lập Tịnh độ tông Trung Hoa vào năm 402. Ông có đọc sách do Tuệ Viễn biên soạn và ghi nhớ, nhưng chưa có đủ nhân duyên với nhà Phật:

- "Giương buồm mấy ngàn dậm/Cũng chưa ghé Lư Sơn... / Thường đọc sách Tuệ Viễn / Gương sáng nhớ chưa quên..." (Vãn bạc Tầm Dương vọng Lư Sơn- Thơ Mạnh Hạo Nhiên-Tạm dịch).

Qua những chi tiết trên có thể thấy Mạnh Hạo Nhiên là một kẻ sĩ Khổng học cực đoan tiêu biểu của Trung Hoa thời bấy giờ. Khi lý tưởng bình trị thiên hạ để lưu danh muôn thủa không thành, ông lại không biết tùy thời, chấp nhận thực tế rồi đem tài học giúp ích xã hội như dạy học, làm thuốc...; mà luôn đeo bám nỗi sầu buồn công danh có phần vị kỷ của mình. Có thể nói ông đang sống thực trên đời mà tâm luôn dính mắc khổ đau trong cõi mộng.

Xuân hiểu của Phật hoàng Trần Nhân Tông:

Nguyên tác : 春 曉/ 睡 起 啟 窗 扉 /不 知 春 已 歸 /一 雙 白 蝴 蝶 /拍 拍 趁 花 飛

Phiên âm: Xuân hiểu/Thụy khởi khải song phi/Bất tri xuân dĩ quy/Nhất song bạch hồ điệp/ Phách phách sấn hoa phi

Tạm dịch:

Buổi sáng mùa xuân

Sáng dậy mở song cửa

Xuân đã về, nào hay!

Phất phất đôi bướm trắng

Nhịp cánh sấn hoa bay.

Đây là một trong số 31 bài thơ được tìm thấy của nhà thơ Trần Nhân Tông. Qua bài thơ, vị Sơ tổ Thiền phái Trúc Lâm, nguyên là một Hoàng đế anh minh lỗi lạc của Đại Việt, linh hồn của hai cuộc kháng chiến đánh đuổi quân Nguyên Mông xâm lược mà sáng dậy lại tự mình mở cửa sổ, thì biết rằng người đang ở một mình nơi tu hành, có thể là nơi am Ngọa Vân, Yên Tử. Sau một đêm ngon giấc, thức dậy mở cửa sổ nhìn ra, người mới hay rằng mùa xuân đã về, qua hình ảnh đôi bướm trắng mạnh mẽ đập cánh bay đến bông hoa mới nở. Nội dung bài thơ chỉ đơn giản vậy. Không có chi tiết nào thể hiện sự tiếc nuối, hay yêu thích mùa xuân dù ít hay nhiều của tác giả. Người đọc không biết nhà thơ đang nghĩ gì, nhưng có thể cảm nhận được trạng thái tự do và tâm trạng an nhiên tự tại của vị thiền sư trước khung cảnh thiên nhiên đầy năng lượng tích cực của buổi sáng mùa xuân.



Ảnh được tạo bởi AI

Phật hoàng Trần Nhân Tông là người đã giác ngộ nên mọi hành động, cử chỉ, suy nghĩ, việc làm đều mang ánh sáng của tuệ giác. Vậy ẩn ý của người là gì khi sáng tác và để lại cho đời bài thơ này?

Theo thiển nghĩ của người viết, Phật hoàng Trần Nhân Tông đã dùng bài thơ ghi lại một hoạt động thực tế của bản thân để làm phương tiện dạy cách sống "vô tâm" cho người đời. "Vô tâm" nghĩa là tâm không, tức tâm không còn vọng tưởng, phân biệt, mong cầu, ham muốn gì. Trong bài phú "**Cư trần lạc đạo**" (2)

người đã dạy:

- “Đối cảnh vô tâm mạc vấn thiền” (Trước cảnh tâm không khỏi hỏi thiền).

Đây là điều cốt lõi trong việc tu hành. “Đối cảnh vô tâm” (Trước cảnh tâm không), tức có “xúc”(nghe, nhìn), có “thọ” (nhận biết) mà không có “tưởng” (suy nghĩ, mong cầu) thì không có “hành” (hành động) nên không có “thức” (nghiệp). Ngũ uẩn không sinh khởi thì không tạo nghiệp, tức không còn luân hồi sinh diệt. Vậy người "vô tâm" trước mọi cảnh đời thì đã được giải thoát, không cần phải tham vấn học thiền chi nữa.

Như vậy có thể nói, Phật hoàng Trần Nhân Tông đã dùng bài thơ *Buổi sáng mùa xuân* để dạy đạo một cách trực quan, sống động, giúp người đời sau có thể cảm nhận được cốt lõi thiền ý của ngài bằng “Thân giáo, vô ngôn”.

Trở lại với Mạnh Hạo Nhiên và bài thơ Xuân hiểu của ông, nếu nhà thơ biết sống “vô tâm” như Phật hoàng Trần Nhân Tông thì có lẽ cảnh già của ông sẽ yên vui hơn. Nếu ông nghe tiếng chim mà chỉ nhận biết là tiếng chim kêu, chứ không nghĩ ngợi gì, thì khi đó tiếng chim chỉ là những âm thanh bình thường sống động của tự nhiên, đâu có cái ưu phiền nào trói buộc. Do vọng tưởng nên ông mới buồn vì hoa rụng đêm mưa, nếu “vô tâm” thì ông đã ngủ yên giấc, sáng mai đủ sức thức dậy sớm để chào đón mùa xuân mới của đất trời.

Cuộc đời trước mắt mỗi người về đại thể là không khác nhau nhưng do cách nhìn nhận của mỗi người mà sinh ra khác biệt. Người còn tâm vọng tưởng như sống trong mộng thì khổ nhiều, người biết “vô tâm” trước thực tại sẽ được bình yên, an lạc. Giữa tâm vọng và tâm không, hay giữa mộng và thực chỉ là một ý niệm. Nhưng để vượt qua ý niệm đó cần có ánh sáng tuệ giác soi đường.

Bài thơ Xuân hiểu trên đây của Phật hoàng Trần Nhân Tông có thể khơi gợi cái ánh sáng tuệ giác đó trong mỗi chúng ta.

Tác giả: **Hoàng Hạnh**

J24 Đường Phạm Hùng phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng

Tạp chí Nghiên cứu Phật học Số tháng 03/2026

Chú thích:

(1) : Lược trích từ “Thơ thiền Lý – Trần” tập 1, tác giả Đoàn Thị Thu Vân, nhà xuất bản Văn nghệ TP.HCM năm 1998, trang 257.

(2) Bài phú Cư trần lạc đạo của Phật hoàng Trần Nhân Tông (Tạm dịch) :

Ở đời vui đạo/Ở đời vui đạo cứ tùy duyên/Hễ đói thì ăn, mệt ngủ liền/Của quý trong nhà tìm đâu nữa?/Trước cảnh tâm không khỏi hỏi thiền.